



xǐ huan

喜欢

Verb · to like

Example Sentences

wǒ xǐ huan chī píng guǒ
我 喜 欢 吃 苹 果。

I like to eat apples.

tā xǐ huan dǎ lán qiú
他 喜 欢 打 篮 球。

He likes to play basketball.

nǐ xǐ huan hē kā fēi hái shì chá
你 喜 欢 喝 咖 啡 还 是 茶？

Do you like to drink coffee or tea?

Trace each character, then write the word on your own.

喜	喜	喜	喜	喜	喜	喜	喜	喜	喜	喜
喜	喜	喜	喜							

欢	欢	欢	欢	欢	欢	欢	欢	欢		
